

Mẫu số 43-HC (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 02/2017/NQ-HĐTP
ngày 13 tháng 01 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)

TÒA ÁN NHÂN DÂN.....⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Số:...../...../QĐ-PT

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng năm.....

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO (KHÁNG NGHỊ) ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH TẠM ĐÌNH CHỈ (ĐÌNH CHỈ) GIẢI QUYẾT VỤ ÁN ⁽²⁾

TÒA ÁN NHÂN DÂN.....⁽³⁾

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông (Bà).....

Các Thẩm phán: Ông (Bà).....

Ông (Bà).....

Đại diện Viện kiểm sát.....tham gia phiên họp: Ông
(Bà)..... Kiểm sát viên.

Tại Quyết định tạm đình chỉ (đình chỉ) giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm
số...../...../QĐ-ST ngày..... tháng..... năm.....

Tòa án nhân dân..... đã căn cứ vào..... của Luật tổ tụng hành chính quyết
định tạm đình chỉ (đình chỉ) giải quyết vụ án hành chính
về....., giữa:

Người khởi kiện:.....

Địa chỉ:.....

Người bị kiện:.....

Địa chỉ:.....

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:.....

Địa chỉ:.....

Tại đơn kháng cáo (quyết định kháng nghị số.....) ngày..... tháng.....
năm.....⁽⁴⁾..... với lý do⁽⁵⁾.....

XÉT THẤY:⁽⁶⁾

.....
.....

Căn cứ vào Điều 243 của Luật tổ tụng hành chính,

QUYẾT ĐỊNH:

1. ⁽⁷⁾
2. ⁽⁸⁾
3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Ghi nơi nhận theo quy định tại Điều 244 của Luật TTHC;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 43-HC:

(1) và (3) Ghi tên Tòa án ra quyết định. Nếu là Tòa án nhân dân cấp tỉnh, thì cần ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hoá); nếu là Tòa án nhân dân cấp cao, thì cần ghi rõ Tòa án nhân dân cấp cao tại đâu (ví dụ: Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội).

(2) Trường hợp quyết định giải quyết việc kháng cáo thì bỏ hai chữ “kháng nghị”; nếu quyết định giải quyết việc kháng nghị bỏ hai chữ “kháng cáo”. Trường hợp giải quyết kháng cáo (hoặc kháng nghị) đối với quyết định tạm đình chỉ thì bỏ chữ “đình chỉ”; nếu giải quyết kháng cáo (hoặc kháng nghị), đối với quyết định đình chỉ thì bỏ chữ “tạm đình chỉ”.

(4) Ghi ngày, tháng, năm, địa vị tố tụng và tên của người kháng cáo, nếu đương sự kháng cáo là cá nhân; nếu đương sự kháng cáo là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên của cơ quan, tổ chức đó; nếu người kháng cáo là người được đương sự uỷ quyền, thì ghi họ tên của người được uỷ quyền và ghi rõ đại diện theo uỷ quyền của ai theo giấy uỷ quyền ngày... tháng... năm... nào (ví dụ: Ông Nguyễn Văn A là người đại diện theo uỷ quyền của người khởi kiện là Công ty TNHH B theo giấy uỷ quyền số 01/2017/UQ ngày 10 tháng 2 năm 2017); nội dung kháng cáo. Nếu Viện kiểm sát kháng nghị, thì ghi tên Viện kiểm sát kháng nghị và số, ngày, tháng, năm kháng nghị, nội dung kháng nghị. Nếu có cả kháng cáo, cả kháng nghị, thì ghi cả hai.

(5) Ghi cụ thể lý do của việc kháng cáo, kháng nghị.

(6) Nêu phần nhận định, phân tích của Hội đồng phúc thẩm về các lý do của kháng cáo, kháng nghị, những căn cứ chấp nhận hoặc không chấp nhận kháng cáo, kháng nghị.

(7) Ghi quyết định của Hội đồng xét xử phúc thẩm theo một trong các trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 243 của Luật tố tụng hành chính.

(8) Quyết định về án phí phúc thẩm (nếu thuộc trường hợp phải nộp án phí phúc thẩm, thì ghi rõ trong quyết định số tiền phải nộp là bao nhiêu; nếu thuộc trường hợp không phải nộp (hoặc được miễn) tiền án phí phúc thẩm, thì ghi rõ là không phải nộp (hoặc được miễn) tiền án phí phúc thẩm).